

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2021/HS-ST
Ngày 09 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phí Thị Thanh Huyền;
2. Ông Trương Công Định.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Quyên, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Lan Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 110/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 08/6/1974 tại Thái Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn T, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 (đã chết) và bà Trần Thị T; tiền án: Bản án số 108/2018/HSST ngày 30/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Văn H 01 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", Nguyễn Văn H chấp hành xong hình phạt ngày 24/7/2019, thi hành xong án phí ngày 21/9/2018; tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 17/2005/HSST ngày 16/9/2005 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh K xử phạt Nguyễn Văn H 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", Nguyễn Văn H chấp hành xong hình phạt ngày 31/8/2007, thi hành xong án phí ngày

10/10/2005; bị bắt, tạm giữ từ ngày 05/6/2021 đến ngày 08/6/2021 chuyển tạm giam đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Hà Văn M, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Anh Dương Ngọc C, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Phường L, thành phố T, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

- *Người chứng kiến:*

Anh Đỗ Viết Đ, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình (vắng mặt);

Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1954; Nơi cư trú: Thôn N, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 05/6/2021, Nguyễn Văn H thuê xe ôm từ nhà đến khu vực bến xe khách T với mục đích mua ma túy về bán kiếm lời. Tại đây, H đã gặp và mua của 01 người nam giới không biết tên, địa chỉ 03 gói heroin được gói bằng giấy trắng kim loại màu trắng với giá 300.000 đồng. Mua xong, H cất gói ma túy vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi thuê xe ôm đi về nhà. Khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày, khi H đang ở nhà thì Hà Văn M đến hỏi mua 01 gói heroin. Nguyễn Văn H đã bán cho Hà Văn M 01 gói ma túy (heroin) với giá 200.000 đồng. Khi Nguyễn Văn H vừa nhận tiền và giao ma túy cho Hà Văn M thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang. Trước sự chứng kiến của anh Dương Ngọc C là người được M thuê chở xe ôm và anh Đỗ Viết Đ, tổ công tác kiểm tra người M phát hiện và thu giữ tại túi quần bên phải phía trước đang mặc 01 gói được gói bằng giấy trắng kim loại màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, M khai đó là ma túy M vừa mua của H với giá 200.000 đồng, mục đích sử dụng cho bản thân, tổ công tác niêm phong gói ma túy ký hiệu M1; Nguyễn Văn H tự nguyện giao nộp từ túi quần bên phải phía trước H đang mặc số tiền 200.000 đồng, H khai đó là tiền vừa bán 01 gói ma túy cho M và 02 gói được gói bằng giấy trắng kim loại màu trắng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục là 02 gói ma túy H cất giấu để bán kiếm lời (ký hiệu M2). Ngoài ra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn H và thu trên nền gian ngoài nhà H 01 bình sử dụng ma túy đá tự chế bằng nhựa.

Tại Kết luận giám định số 214/KLGĐMT-PC09 ngày 07/6/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu M1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,0068 gam; Mẫu M2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,0584 gam.

Cáo trạng số 116/CT-VKSTPTB ngày 17/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình để xét xử đối với Nguyễn Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Nguyễn Văn H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu; đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn H mức án từ 02 năm 09 tháng tù đến 03 năm tù; phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: tịch thu tiêu hủy số ma túy thu của Hà Văn M và Nguyễn Văn H được niêm phong trong 02 phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 214/KLGĐMT, ký hiệu M1, M2; tịch thu tiêu hủy 01 bình sử dụng ma túy tự chế bằng nhựa; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng do Nguyễn Văn H phạm tội mà có.

Bị cáo Nguyễn Văn H đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo Nguyễn Văn H nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật

chứng, kết luận giám định, lời khai người làm chứng, người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 05/6/2021, tại thôn N, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Văn H có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy, loại heroin, có khối lượng 0,0068 gam cho Hà Văn M, sinh năm 1975, trú tại phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình, ngoài ra, H còn tàng trữ 02 gói ma túy loại heroin có khối lượng 0,0584 gam mục đích để bán kiếm lời. Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 quy định: “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm ...”. Hành vi của Nguyễn Văn H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, trong đó, ma túy là loại chất gây nghiện gây tác hại rất xấu cho sức khỏe của con người, sử dụng ma túy đang là một tệ nạn làm ảnh hưởng tiêu cực tới nhiều mặt của đời sống xã hội, làm suy thoái đạo đức xã hội, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh trí tuệ của con người, là nguyên nhân lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS,... và là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm khác. Bị cáo là người đã thành niên, có nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng vì háms lời nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi trên của Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Nguyễn Văn H đã bị kết án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội mới, do đó, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo, góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Xét thấy, Nguyễn Văn H mua bán chất ma túy nhằm mục đích kiếm lời nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với Hà Văn M là người đã mua ma túy của Nguyễn Văn H vào ngày 05/6/2021, mục đích sử dụng cho bản thân. Xét thấy, Hà Văn M chưa có

tiền sự, bị kết án 01 lần về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng đã được xóa án tích, khối lượng ma túy tàng trữ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, ngày 16/6/2021 cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Bình đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo là đúng pháp luật.

[7] Đối với anh Dương Ngọc C là người làm chứng chứng kiến toàn bộ quá trình mua bán trái phép chất ma túy giữa Nguyễn Văn H và Hà Văn M. Khi lực lượng Công an tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang và quá trình điều tra xác định anh Dương Ngọc C không biết việc bị cáo Nguyễn Văn H tàng trữ và mua bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình không có căn cứ để xử lý đối với anh Dương Ngọc C là đúng pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, số ma túy thu giữ trong vụ án còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; bình sử dụng ma túy đá bằng nhựa là dụng cụ để sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy; số tiền 200.000 đồng do Nguyễn Văn H phạm tội mà có do đó cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

[9] Về nguồn gốc số ma túy, Nguyễn Văn H khai mua của một người nam giới khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ, tại khu vực bến xe khách T, thành phố T, tỉnh Thái Bình nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hà Văn M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 05/6/2021).

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn H 5.000.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của Hà Văn M và Nguyễn Văn H còn lại sau giám định được niêm phong trong 02 phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 214/KLGĐMT ký hiệu M1, M2 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

3.2. Tịch thu tiêu hủy 01 bình sử dụng ma túy đá tự chế bằng nhựa thu của bị cáo Nguyễn Văn H.

3.3. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng thu của bị cáo Nguyễn Văn H.

(Các vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/8/2021).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 09/9/2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hà Văn M vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra và Cơ quan THA hình sự Công an TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam Công an TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Linh Nga